

UBND TỈNH BẾN TRE
SỞ TÀI CHÍNH
Số: 2558/TB-STC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bến Tre, ngày 16 tháng 7 năm 2014

THÔNG BÁO
Về việc đăng ký giá bán sản phẩm sữa dành cho trẻ em dưới 6 tuổi

Căn cứ Quyết định số 1079/QĐ-BTC ngày 20 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tài chính về áp dụng biện pháp bình ổn giá đối với sản phẩm sữa dành cho trẻ em dưới 6 tuổi, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 6 năm 2014;

Thực hiện Công văn số 2585/UBND-TCĐT ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện biện pháp bình ổn giá đối với sản phẩm sữa dành cho trẻ em dưới 6 tuổi;

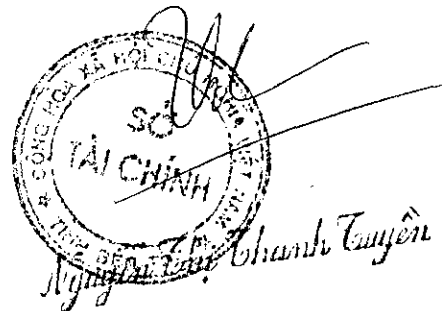
Qua thời gian tiếp nhận biểu mẫu đăng ký giá bán sản phẩm sữa dành cho trẻ em dưới 6 tuổi. Sở Tài chính thông báo mức giá đăng ký đối với sản phẩm sữa dành cho trẻ em dưới 6 tuổi của các tổ chức, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh (Kèm theo Biểu mẫu đăng ký giá của các tổ chức, cá nhân).

Sở Tài chính thông báo để các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan được biết và thực hiện ./.

Nơi nhận:

- GD Sở TC (thay b/c);
- Lưu: VT, VG

KT. GIÁM ĐỐC
PHẦN GIÁM ĐỐC



Phụ lục 4:

BIỂU MẪU ĐĂNG KÝ GIÁ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 122/2010/TT-BTC ngày 12/8/2010 của Bộ Tài chính)

DNTN QUANG MINH
30 Hai Bà Trưng, P2, TP Bến Tre

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bến Tre, ngày 11 tháng 06 năm 2014

Kính gửi: **SỞ TÀI CHÍNH BẾN TRE**

Thực hiện quy định tại Thông tư số 122/2010/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2010 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 104/2008/TT-BTC ngày 13 tháng 11 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá, Nghị định số 75/2008/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2008 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2003/NĐ-CP,

DNTN QUANG MINH gửi Biểu mẫu đăng ký giá Sửa Duchtady (Sửa CGHL) gồm các văn bản và nội dung sau:

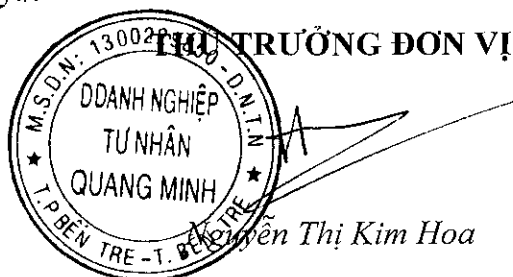
1. Bảng đăng ký mức giá bán cụ thể.
2. Giải trình lý do điều chỉnh giá (trong đó có việc tính mức giá cụ thể áp dụng theo các hướng dẫn, quy định về Quy chế tính giá do cơ quan có thẩm quyền ban hành)

Mức giá bán đăng ký này thực hiện từ ngày 11/06/2014

DNTN QUANG MINH xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đúng đắn của mức giá mà chúng tôi đã đăng ký./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:



**Ghi nhận ngày nộp Biểu mẫu đăng ký giá
của cơ quan tiếp nhận Biểu mẫu đăng ký giá**

SỞ TÀI CHÍNH BẾN TRE	
ĐẾN	Số: 340.....
	Ngày: 19/6/2014
Chuyển:.....	
Lưu hồ sơ số:.....	

DNTN QUANG MINH
30 Hai Bà Trưng, P2, TP Bến Tre

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bến Tre, ngày 11 tháng 06 năm 2014

BẢNG ĐĂNG KÝ MỨC GIÁ BÁN CỤ THỂ

(Kèm theo công văn số.....ngày 11 tháng 06 năm 2014 của Công ty TNHH
FrieslandCampina Việt Nam)

Doanh nghiệp là đơn vị (sản xuất hay dịch vụ): kinh doanh dịch vụ thương mại

Đăng ký giá (nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ):.....cụ thể như sau:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Quy cách, chất lượng	Đơn vị tính	Mức giá đăng ký hiện hành	Mức giá đăng ký mới
1	Frisolac Gold 2 400g	24	Lon	241.000	228.200
2	Frisolac Golg 3 400g	24	Lon	218.000	209.700
3	Frisolac Gold 4 900g	12	Lon	381.000	370.900
4	Frisolac Gold 4 1.5kg	6	Lon	572.000	559.200
5	Friso Gold Pedia 400g	24	Lon	226.500	245.800
6	Friso Gold Pedia 900g	12	Lon	542.000	512.300
7	Frisolac 1 900g	12	Lon	303.000	300.000
8	Frisolac 2 900g	12	Lon	292.500	290.000
9	Friso 3 900g	12	Lon	277.000	276.200
10	Friso 3 1.5kg	6	Lon	420.000	413.200
11	Friso 4 900g	12	Lon	248.000	247.000
12	IMP Dutch Baby Gold Step 1 400g	24	Lon	150.000	146.300
13	IMP Dutch Baby Gold Step 1 900g	12	Lon	299.000	288.000
14	IMP Dutch Baby Gold Step 2 400g	24	Lon	148.000	146.300
15	IMP Dutch Baby Gold Step 2 900g	12	Lon	292.000	288.000
16	IMP DL 123 Gold 900g	12	Lon	264.000	249.400
17	IMP DL 123 Gold 1.5kg	6	Lon	399.000	377.600
18	IMP DL 456 Gold 900g	12	Lon	247.000	233.600
19	IMP DL 456 Gold 1.5kg	6	Lon	377.000	363.500
20	IMP DL Complete 400g	24	Lon	120.000	119.400

21	IMP DL Complete 900g	12	Lon	240.000	239.800
22	IMP DB Grow 400g	24	Lon	127.000	120.000
23	IMP DB Grow BiB 400g	24	Hộp	102.000	96.500
24	IMP DB Grow 900g	12	Lon	254.000	240.200
25	IMP DL First Steps BiB 400g	24	Hộp	99.000	93.500
26	IMP DL First Steps 900g	12	Lon	248.000	234.400
27	IMP DL Curious BiB 400g	24	Hộp	87.000	82.300
28	IMP DL Curious 900g	12	Lon	218.000	206.100
29	IMP DL Curious 1.5kg	6	Lon	338.000	319.500
30	IMP DL Explore BiB 400g	24	Hộp	85.000	80.300
31	IMP DL Explore 900g	12	Lon	212.000	200.400
32	IMP DL Explore 1.5kg	6	Lon	329.000	311.000
33	IMP DL Create BiB 400g	24	Hộp	83.000	78.500
34	IMP DL Create 900g	12	Lon	208.000	196.600
35	IMP DL Create 1.5kg	6	Lon	322.000	304.400
36	Dutch lady nguyên kem 900g	12	Lon	168.000	181.000

**CÔNG TY CP ĐẦU TƯ
DU LỊCH MÊ KÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bến Tre, ngày 17 tháng 06 năm 2014

Kính gửi: Sở Tài Chính – Tỉnh Bến Tre

Thực hiện quy định tại Thông tư số 122/2010/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2010 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 104/2008/TT-BTC ngày 13 tháng 11 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá, Nghị định số 75/2008/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2008 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2003/NĐ-CP,

Công ty CP Đầu tư Du lịch Mê Kông gửi Biểu mẫu đăng ký giá các sản phẩm sữa của Công ty TNHH Dinh Dưỡng 3A (Việt Nam) gồm các văn bản và nội dung sau:

1. Bảng đăng ký mức giá bán cụ thể.

Mức giá bán đăng ký này thực hiện từ ngày 11 / 06 /2014

Công ty CP Đầu tư Du lịch Mê Kông xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đúng đắn của mức giá mà chúng tôi đã đăng ký./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: P.Kế Toán

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ *[Signature]*
(Ký tên, đóng dấu)



Dương Văn Kiệt

SỞ TÀI CHÍNH BẾN TRE

Số: *59.2*
ĐẾN Ngày: *17/6/2014*

Chuyển:.....

Lưu hồ sơ số:.....

**CÔNG TY CP ĐẦU TƯ
DU LỊCH MÊ KÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bến Tre, ngày 17 tháng 06 năm 2014

BẢNG ĐĂNG KÝ MỨC GIÁ BÁN CỤ THỂ

Doanh nghiệp là đơn vị dịch vụ

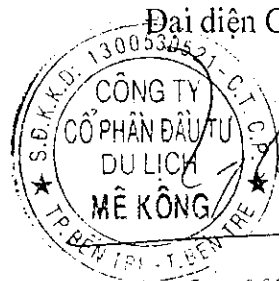
Đăng ký giá bán buôn cụ thể như sau:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Quy cách, chất lượng	Đơn vị tính	Mức giá đăng ký hiện hành	Mức giá đăng ký mới
1	Similac Mom	400g	Lon		205.000
2	Similac Mom	900g	Lon		413.000
3	Similac Neosure IQ	370g	Lon		237.000
4	Similac Neosure IQ	900g	Lon		534.000
5	SimilacNewborn IQ (intelli-pro)	400g	Lon		247.000
6	SimilacNewborn IQ (intelli-pro)	900g	Lon		514.000
7	Similac IQ Large (mẫu cũ)	900g	Lon		521.500
8	Similac Isomil IQ 1	400g	Lon		277.000
9	Similac Gain IQ (intelli – pro)	400g	Lon		242.000
10	Similac Gain IQ (intelli – pro)	900g	Lon		505.000
11	Similac Isomil IQ 2	400g	Lon		277.000
12	Similac GainPlus IQ (intelli – pro)	400g	Lon		199.000
13	Similac GainPlus IQ (intelli – pro)	900g	Lon		405.000
14	Similac GainPlus IQ (intelli – pro)	1,7kg	Lon		692.000
15	Similac Isomil IQ 3	400g	Lon		250.000
16	Grow G-Power	400g	Lon		178.000
17	Grow G-Power	900g	Lon		360.000
18	Grow G-Power	1,7kg	Lon		610.000
19	Gain Kid	400g	Lon		201.000
20	Gain Kid	900g	Lon		415.000
21	Pediasure BA	400g	Lon		277.500
22	Pediasure BA	850g	Lon		586.500
23	Pediasure BA	1,6kg	Lon		981.500
24	Grow School G-Power	400g	Lon		182.000
25	Grow School G-Power	900g	Lon		369.000
26	Ensure Gold	400g	Lon		316.500



27	Ensure Gold	850g	Lon		687.500
28	Glucerna SR	400g	Lon		312.500
29	Glucerna SR	850g	Lon		689.500
30	ProSure Vanilla	400g	Lon		412.000
31	Grow RTD Vanilla	180ml	Chai		14.000
32	Grow School RTD Vanilla	180ml	Chai		14.000
33	Ensure Liq Vanilla	250ml	Chai		47.000
34	Ensure Liq Chocolate	250ml	Chai		47.000
35	Ensure Lip Strawberry	250ml	Chai		47.000
36	Ensure Gold Vigor	237ml	Chai		43.000
37	Abbott Grow 1	400g	Lon		148.000
38	Abbott Grow 1	900g	Lon		308.000
39	Abbott Grow 2	400g	Lon		145.000
40	Abbott Grow 2	900g	Lon		293.000
41	Abbott Grow 3	400g	Lon		127.000
42	Abbott Grow 3	900g	Lon		258.000
43	Abbott Grow 4	400g	Lon		141.000
44	Abbott Grow 4	900g	Lon		295.000
45	Abbott Grow 4	1.7kg	Lon		511.000
47	Bon Sure	400g	Lon		303.000
48	Bon Sure	900g	Lon		658.000
49	Ensure Gold M2	400g	Lon		334.000
50	Ensure Gold M3	900g	Lon		725.000
51	Similac Total Comfort 1	360g	Lon		264.000
52	Similac Gain Total Comfort 2	360g	Lon		260.000
53	Gain Plus Total Comfort 3	360g	Lon		241.000
54	Gain Plus Total Comfort 3	820g	Lon		543.000
55	Similac Gain Kid IQ (intelli -pro)	400g	Lon		201.000
56	Similac Gain Kid IQ (intelli -pro)	900g	Lon		415.000
57	Similac Special Care 24	59ml	Chai		11.000
58	Similac Special Care 30	59ml	Chai		14.000
59	Similac Special Care 24 HP	59ml	Chai		14.000
60	Similac Human Milk Fortifier	0,9g	Gói		10.000
61	Alimentum	400g	Lon		337.000
62	Similac Soit - up Relief IQ	375g	Lon		277.000

Ngày 17 tháng 06 năm 2014

Đại diện Công ty *Thư*

Trương Văn Ot

1 - C.T. C.P.
H
NG
T. BẾN TRE

Phụ lục 4:

BIỂU MẪU ĐĂNG KÝ GIÁ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 122/2010/TT-BTC ngày 12 tháng 8, năm 2010 của Bộ Tài chính)

**Tên đơn vị
thực hiện đăng ký giá**
CN CÔNG TY CP DU LỊCH
BẾN TRE
TRUNG TÂM THƯƠNG
MẠI DỊCH VỤ DU LỊCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bến Tre., ngày 11 tháng 06 năm 2014.

Kính gửi: Sở Vật Giá Tài Chính

Thực hiện quy định tại Thông tư số 122/2010/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2010 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 104/2008/TT-BTC ngày 13 tháng 11 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá, Nghị định số 75/2008/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2008 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2003/NĐ-CP,

Trung Tâm Thương Mại Dịch Vụ Du Lịch gửi Biểu mẫu đăng ký giá gồm các văn bản và nội dung sau:

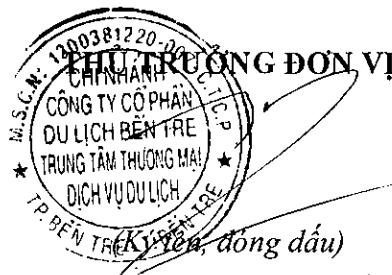
1. Bảng đăng ký mức giá bán cụ thể.
2. Giải trình lý do điều chỉnh giá (trong đó có việc tính mức giá cụ thể áp dụng theo các hướng dẫn, quy định về Quy chế tính giá do cơ quan có thẩm quyền ban hành)

Mức giá bán đăng ký này thực hiện từ ngày 11 / 06/ 2014.

... (tên đơn vị đăng ký) xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đúng đắn của mức giá mà chúng tôi đã đăng ký./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:



(Ký tên, đóng dấu)

Trần Bá Duyên

**Ghi nhận ngày nộp Biểu mẫu đăng ký giá
của cơ quan tiếp nhận Biểu mẫu đăng ký giá**

SỞ TÀI CHÍNH BẾN TRE	
<i>(Cơ quan tiếp nhận Biểu mẫu đăng ký giá ghi ngày, tháng, năm)</i>	
Số: 391	ĐẾN
Ngày: 11/6/2014	
Chuyển:	
Lưu hồ sơ số:	

Tên đơn vị
thực hiện đăng ký giá
CN CÔNG TY CP DU LỊCH
BẾN TRE
TRUNG TÂM THƯƠNG
MẠI DỊCH VỤ DU LỊCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bến Tre, ngày 11 tháng 06 năm 2014

BẢNG ĐĂNG KÝ MỨC GIÁ BÁN CỤ THỂ

(Kèm theo công văn số 191 ngày 11 tháng 06 năm 2014 của Công ty)

Doanh nghiệp là đơn vị (sản xuất hay dịch vụ) : dịch vụ

Đăng ký giá (nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ): bán lẻ cụ thể như sau:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Quy cách, chất lượng	Đơn vị tính	Mức giá đăng ký hiện hành	Mức giá đăng ký mới
	SỮA BỘT DÀNH CHO TRẺ EM				
1	SB Dielac Alpha Step 1 HT 400g	Lon	24	119.000	118.569
2	SB Dielac Alpha Step 2 HT 400g	Lon	24	116.000	115.588
3	SB Dielac Alpha 123 HT 400g	Lon	24	104.000	103.631
4	SB Optimum Step 1 HT 400g	Lon	24	181.900	181.247
5	SB Optimum Step 2 HT 400g	Lon	24	180.000	179.366
6	SB Optimum 123 HT 400g	Lon	24	174.000	173.382
7	SB Optimum Step 4 HT400g	Lon	24	162.900	162.327
8	SB Dielac Pedia 1+ HT400g	Lon	24	171.900	171.281
9	SB Dielac Pedia 3+ HT400g	Lon	24	171.900	171.281
10	SP Dielac Star Care HT400g	Lon	24	99.000	98.659
11	SB Dielac Alpha Step 2 HG 400g	Hop	24	98.000	97.658
12	SB Dielac Alpha 123 HG 400g	Hop	24	90.000	76.274
13	SB Dielac Alpha 456 HG 400g	Hop	24	86.000	85.701
14	SP Dielac Star Care HG400g	Hop	24	84.700	84.403
15	SB Dielac Alpha Step 1 HT 900g	Lon	12	235.000	190.707
16	SB Dielac Alpha Step 2 HT 900g	Lon	12	230.989	199.177
17	SB Dielac Alpha 123 HT 900g	Lon	12	208.000	176.924
18	SB Dielac Alpha 456 HT 900g	Lon	12	202.000	201.289
19	SB Optimum Step 1 HT 900g	Lon	12	376.900	375.562
20	SB Optimum Step 2 HT 900g	Lon	12	373.000	371.690
21	SB Optimum 123 HT 900g	Lon	12	362.000	360.723
22	SB Optimum Step 4 HT900g	Lon	12	327.900	326.744

23	SB Dielac Pedia 1+ HT900g	Lon	12	362.800	294.536
24	SB Dielac Pedia 3+ HT900g	Lon	12	362.800	361.515
25	SP Dielac Star Care HT900g	Lon	12	195.800	195.107
26	Ri-Alpha Bo Rau Cu HT 350g	Lon	24	77.000	76.736
27	Ri-Alpha Heo Bo Xoi HT 350g	Lon	24	77.000	76.736
28	Ri-Alpha Heo Ca Rot HT 350g	Lon	24	77.000	76.736
29	Ri-Alpha Gao Sua HT 350g	Lon	24	62.000	61.776
30	Ri-Alpha Bo Rau Cu HG 200g	Hop	24	49.000	48.818
31	Ri-Alpha Heo Bo Xoi HG 200g	Hop	24	49.000	48.818
32	Ri-Alpha Heo Ca Rot HG 200g	Hop	24	49.000	48.818
33	Ri-Alpha Ga Rau Cu HG 200g	Hop	24	49.000	48.818
34	Ri-Alpha Gao Sua HG 200g	Hop	24	40.000	39.853
35	Ri-Alpha Gao TCay HG 200g	Hop	24	46.500	46.343
SỮA BỘT DÀNH CHO NGƯỜI LỚN					
1	SP DD CanxiPro HT 400g	Lon	24	124.641	127.512
2	SB VNM Diecerna HT 400g	Lon	24	232.000	237.325
3	SB Dielac Mama Vanilla HT 400g	Lon	24	92.000	94.105
4	SB Optimum Mama Vani HT 400g	Lon	24	142.000	145.266
5	SB VNM Sure Prevent HT 400g	Lon	24	196.000	200.508
6	Sua Giam Can HG 525g	Hop	12	272.910	279.191
7	SB Dielac Mama Vanilla HG 400g	Hop	24	82.000	83.875
8	SBot NKCD VNM HG 400g	Hop	24	66.000	67.518
9	VNM Sure Prevent Hop 200ml	Hop	48	22.000	22.506
10	SP DD CanxiPro HT 900g	Lon	12	269.412	275.605
11	SB Dielac Mama Vanilla HT 900g	Lon	12	184.000	188.232
12	SB Optimum Mama Vani HT 900g	Lon	12	300.993	307.912
13	SB NK có đường vinamilk HT 900g	Lon	12		169.103
14	SB VNM Sure Prevent HT 900g	Lon	12	410.000	419.419

Phụ lục 4:

BIỂU MẪU ĐĂNG KÝ GIÁ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 122/2010/TT-BTC ngày 12 tháng 8. năm 2010 của Bộ Tài chính)

**Tên đơn vị
thực hiện đăng ký giá
Trung Tâm Thương mại
Dịch Vụ Du Lịch
CỬA HÀNG GIỚI THIỆU
SẢN PHẨM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bến Tre., ngày 11 tháng 06 năm 2014.

Kính gửi: Sở Vật Giá Tài Chính

Thực hiện quy định tại Thông tư số 122/2010/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2010 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 104/2008/TT-BTC ngày 13 tháng 11 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá, Nghị định số 75/2008/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2008 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2003/NĐ-CP,

Trung Tâm Thương Mại Dịch Vụ Du Lịch gửi Biểu mẫu đăng ký giá gồm các văn bản và nội dung sau:

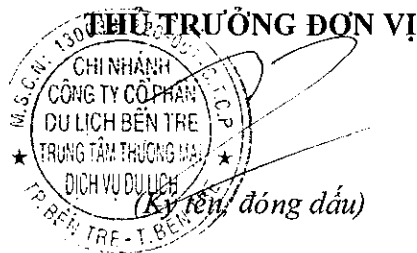
1. Bảng đăng ký mức giá bán cụ thể.
2. Giải trình lý do điều chỉnh giá (trong đó có việc tính mức giá cụ thể áp dụng theo các hướng dẫn, quy định về Quy chế tính giá do cơ quan có thẩm quyền ban hành)

Mức giá bán đăng ký này thực hiện từ ngày 11 / 06/ 2014.

... (tên đơn vị đăng ký) xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đúng đắn của mức giá mà chúng tôi đã đăng ký./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:



Trần Bá Duyên

Ghi nhận ngày nộp Biểu mẫu đăng ký giá
của cơ quan tiếp nhận Biểu mẫu đăng ký giá

*(Cơ quan tiếp nhận Biểu mẫu đăng ký giá ghi ngày, tháng, năm
nhận được Biểu mẫu đăng ký giá và đóng dấu công văn đến)*

SỞ TÀI CHÍNH BẾN TRE	
Số: 390	Ngày: 11.06.2014
Chuyển:.....	
Lưu hồ sơ số:.....	

Tên đơn vị
thực hiện đăng ký giá
Trung Tâm Thương mại
Dịch Vụ Du Lịch
CỬA HÀNG GIỚI THIỆU
SẢN PHẨM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bến Tre, ngày 11 tháng 06 năm 2014

BẢNG ĐĂNG KÝ MỨC GIÁ BÁN CỤ THỂ

(Kèm theo công văn số 191 ngày 11 tháng 06 năm 2014 của Công ty)

Doanh nghiệp là đơn vị (sản xuất hay dịch vụ) : dịch vụ

Đăng ký giá (nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ): bán lẻ cụ thể như sau:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Quy cách, chất lượng	Đơn vị tính	Mức giá đăng ký hiện hành	Mức giá đăng ký mới
	SỮA BỘT DÀNH CHO TRẺ EM				
1	SB Dielac Alpha Step 1 HT 400g	Lon	24	120.190	118.569
2	SB Dielac Alpha Step 2 HT 400g	Lon	24	117.160	115.588
3	SB Dielac Alpha 123 HT 400g	Lon	24	105.040	103.631
4	SB Optimum Step 1 HT 400g	Lon	24	183.800	181.247
5	SB Optimum Step 2 HT 400g	Lon	24	181.800	179.366
6	SB Optimum 123 HT 400g	Lon	24	175.740	173.382
7	SB Optimum Step 4 HT400g	Lon	24	164.600	162.327
8	SB Dielac Pedia 1+ HT400g	Lon	24	173.700	171.281
9	SB Dielac Pedia 3+ HT400g	Lon	24	173.700	171.281
10	SP Dielac Star Care HT400g	Lon	24	100.200	98.659
11	SB Dielac Alpha Step 2 HG 400g	Hop	24	98.980	97.658
12	SB Dielac Alpha 123 HG 400g	Hop	24	90.900	76.274
13	SB Dielac Alpha 456 HG 400g	Hop	24	86.860	85.701

14	SP Dielac Star Care HG400g	Hop	24	85.500	84.403
15	SB Dielac Alpha Step 1 HT 900g	Lon	12	237.350	190.707
16	SB Dielac Alpha Step 2 HT 900g	Lon	12	233.300	199.177
17	SB Dielac Alpha 123 HT 900g	Lon	12	210.080	176.924
18	SB Dielac Alpha 456 HT 900g	Lon	12	204.020	201.289
19	SB Optimum Step 1 HT 900g	Lon	12	380.700	375.562
20	SB Optimum Step 2 HT 900g	Lon	12	376.730	371.690
21	SB Optimum 123 HT 900g	Lon	12	365.620	360.723
22	SB Optimum Step 4 HT900g	Lon	12	331.200	326.744
23	SB Dielac Pedia 1+ HT900g	Lon	12	366.500	294.536
24	SB Dielac Pedia 3+ HT900g	Lon	12	366.500	361.515
25	SP Dielac Star Care HT900g	Lon	12	197.800	195.107
26	Ri-Alpha Bo Rau Cu HT 350g	Lon	24	77.770	76.736
27	Ri-Alpha Heo Bo Xoi HT 350g	Lon	24	77.770	76.736
28	Ri-Alpha Heo Ca Rot HT 350g	Lon	24	77.770	76.736
29	Ri-Alpha Gao Sua HT 350g	Lon	24	62.620	61.776
30	Ri-Alpha Bo Rau Cu HG 200g	Hop	24	49.490	48.818
31	Ri-Alpha Heo Bo Xoi HG 200g	Hop	24	49.490	48.818
32	Ri-Alpha Heo Ca Rot HG 200g	Hop	24	49.490	48.818
33	Ri-Alpha Ga Rau Cu HG 200g	Hop	24	49.490	48.818
34	Ri-Alpha Gao Sua HG 200g	Hop	24	40.400	39.853
35	Ri-Alpha Gao TCay HG 200g	Hop	24	46.970	46.343
	SỮA BỘT DÀNH CHO NGƯỜI LỚN				
1	SP DD CanxiPro HT 400g	Lon	24	125.900	125.895
2	SB VNM Diecerna HT 400g	Lon	24		234.311

				234.320	
3	SB Dielac Mama Vanilla HT 400g	Lon	24	92.920	92.917
4	SB Optimum Mama Vani HT 400g	Lon	24	143.420	143.418
5	SB VNM Sure Prevent HT 400g	Lon	24	197.960	197.956
6	Sua Giam Can HG 525g	Hop	12	275.640	275.638
7	SB Dielac Mama Vanilla HG 400g	Hop	24	82.820	82.819
8	SBot NKCD VNM HG 400g	Hop	24	66.660	66.660
9	VNM Sure Prevent Hop 200ml	Hop	48	22.220	22.220
10	SP DD CanxiPro HT 900g	Lon	12	272.110	272.107
11	SB Dielac Mama Vanilla HT 900g	Lon	12	185.840	185.834
12	SB Optimum Mama Vani HT 900g	Lon	12	304.010	304.007
13	SB NK có đường vinamilk HT 900g	Lon	12		166.947
14	SB VNM Sure Prevent HT 900g	Lon	12	414.100	414.095

Phụ lục 4:

BIỂU MẪU ĐĂNG KÝ GIÁ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 122/2010/TT-BTC ngày 12 tháng 8. năm 2010 của Bộ Tài chính)

**Tên đơn vị
thực hiện đăng ký giá
CN CÔNG TY CP DU
LỊCH BẾN TRE
NHÀ PHÂN PHỐI SƠN
PHÚ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bến Tre., ngày 11 tháng 06 năm 2014.

Kính gửi: Sở Vật Giá Tài Chính

Thực hiện quy định tại Thông tư số 122/2010/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2010 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 104/2008/TT-BTC ngày 13 tháng 11 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá, Nghị định số 75/2008/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2008 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2003/NĐ-CP,

Trung Tâm Thương Mại Dịch Vụ Du Lịch gửi Biểu mẫu đăng ký giá gồm các văn bản và nội dung sau:

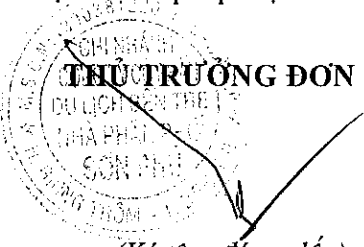
1. Bảng đăng ký mức giá bán cụ thể.
2. Giải trình lý do điều chỉnh giá (trong đó có việc tính mức giá cụ thể áp dụng theo các hướng dẫn, quy định về Quy chế tính giá do cơ quan có thẩm quyền ban hành)

Mức giá bán đăng ký này thực hiện từ ngày 11 / 06/ 2014.

... (tên đơn vị đăng ký) xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đúng đắn của mức giá mà chúng tôi đã đăng ký./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)
Nguyễn Thị Kim Lê

**Ghi nhận ngày nộp Biểu mẫu đăng ký giá
của cơ quan tiếp nhận Biểu mẫu đăng ký giá**

*(Cơ quan tiếp nhận Biểu mẫu đăng ký giá ghi ngày, tháng, năm
nhận được Biểu mẫu đăng ký giá và đóng dấu công văn đến)*

SỞ TÀI CHÍNH BẾN TRE	
ĐẾN	Số: 389
	Ngày: 17.6.2014
Chuyển:	
Lưu hồ sơ số:	

Tên đơn vị
thực hiện đăng ký giá
CN CÔNG TY CP DU
LỊCH BẾN TRE
NHÀ PHÂN PHỐI SƠN
PHÚ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bến Tre, ngày 11 tháng 06 năm 2014

BẢNG ĐĂNG KÝ MỨC GIÁ BÁN CỤ THỂ

(Kèm theo công văn số 191 ngày 11 tháng 06 năm 2014 của Công ty)

Doanh nghiệp là đơn vị (sản xuất hay dịch vụ) : dịch vụ

Đăng ký giá (nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ): bán lẻ cụ thể như sau:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Quy cách, chất lượng	Đơn vị tính	Mức giá đăng ký hiện hành	Mức giá đăng ký mới
	SỮA BỘT DÀNH CHO TRẺ EM				
1	SB Dielac Alpha Step 1 HT 400g	Lon	24	119.000	118.569
2	SB Dielac Alpha Step 2 HT 400g	Lon	24	116.000	115.588
3	SB Dielac Alpha 123 HT 400g	Lon	24	104.000	103.631
4	SB Optimum Step 1 HT 400g	Lon	24	181.900	181.247
5	SB Optimum Step 2 HT 400g	Lon	24	180.000	179.366
6	SB Optimum 123 HT 400g	Lon	24	174.000	173.382
7	SB Optimum Step 4 HT400g	Lon	24	162.900	162.327
8	SB Dielac Pedia 1+ HT400g	Lon	24	171.900	171.281
9	SB Dielac Pedia 3+ HT400g	Lon	24	171.900	171.281
10	SP Dielac Star Care HT400g	Lon	24	99.000	98.659
11	SB Dielac Alpha Step 2 HG 400g	Hop	24	98.000	97.658
12	SB Dielac Alpha 123 HG 400g	Hop	24	90.000	76.274
13	SB Dielac Alpha 456 HG 400g	Hop	24	86.000	85.701
14	SP Dielac Star Care HG400g	Hop	24	84.700	84.403
15	SB Dielac Alpha Step 1 HT 900g	Lon	12	235.000	190.707
16	SB Dielac Alpha Step 2 HT 900g	Lon	12	230.989	199.177
17	SB Dielac Alpha 123 HT 900g	Lon	12	208.000	176.924
18	SB Dielac Alpha 456 HT 900g	Lon	12	202.000	201.289
19	SB Optimum Step 1 HT 900g	Lon	12	376.900	375.562
20	SB Optimum Step 2 HT 900g	Lon	12	373.000	371.690
21	SB Optimum 123 HT 900g	Lon	12	362.000	360.723
22	SB Optimum Step 4 HT900g	Lon	12	327.900	326.744
23	SB Dielac Pedia 1+ HT900g	Lon	12	362.800	294.536

24	SB Dielac Pedia 3+ HT900g	Lon	12	362.800	361.515
25	SP Dielac Star Care HT900g	Lon	12	195.800	195.107
26	Ri-Alpha Bo Rau Cu HT 350g	Lon	24	77.000	76.736
27	Ri-Alpha Heo Bo Xoi HT 350g	Lon	24	77.000	76.736
28	Ri-Alpha Heo Ca Rot HT 350g	Lon	24	77.000	76.736
29	Ri-Alpha Gao Sua HT 350g	Lon	24	62.000	61.776
30	Ri-Alpha Bo Rau Cu HG 200g	Hop	24	49.000	48.818
31	Ri-Alpha Heo Bo Xoi HG 200g	Hop	24	49.000	48.818
32	Ri-Alpha Heo Ca Rot HG 200g	Hop	24	49.000	48.818
33	Ri-Alpha Ga Rau Cu HG 200g	Hop	24	49.000	48.818
34	Ri-Alpha Gao Sua HG 200g	Hop	24	40.000	39.853
35	Ri-Alpha Gao TCay HG 200g	Hop	24	46.500	46.343
	SỮA BỘT DÀNH CHO NGƯỜI LỚN				
1	SP DD CanxiPro HT 400g	Lon	24	124.641	127.512
2	SB VNM Diecerna HT 400g	Lon	24	232.000	237.325
3	SB Dielac Mama Vanilla HT 400g	Lon	24	92.000	94.105
4	SB Optimum Mama Vani HT 400g	Lon	24	142.000	145.266
5	SB VNM Sure Prevent HT 400g	Lon	24	196.000	200.508
6	Sua Giam Can HG 525g	Hop	12	272.910	279.191
7	SB Dielac Mama Vanilla HG 400g	Hop	24	82.000	83.875
8	SBot NKCD VNM HG 400g	Hop	24	66.000	67.518
9	VNM Sure Prevent Hop 200ml	Hop	48	22.000	22.506
10	SP DD CanxiPro HT 900g	Lon	12	269.412	275.605
11	SB Dielac Mama Vanilla HT 900g	Lon	12	184.000	188.232
12	SB Optimum Mama Vani HT 900g	Lon	12	300.993	307.912
13	SB NK có đường vinamilk HT 900g	Lon	12		169.103
14	SB VNM Sure Prevent HT 900g	Lon	12	410.000	419.419

Phụ lục 4:

BIỂU MẪU ĐĂNG KÝ GIÁ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 122/2010/TT-BTC ngày 12 tháng 8. năm 2010 của Bộ Tài chính)

Tên đơn vị
thực hiện đăng ký giá
Trung Tâm Thương mại Dịch
Vụ Du Lịch
CỬA HÀNG 50 HÙNG
VUÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bến Tre., ngày 11 tháng 06 năm 2014.

Kính gửi: Sở Vật Giá Tài Chính

Thực hiện quy định tại Thông tư số 122/2010/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2010 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 104/2008/TT-BTC ngày 13 tháng 11 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá, Nghị định số 75/2008/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2008 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2003/NĐ-CP,

Trung Tâm Thương Mại Dịch Vụ Du Lịch gửi Biểu mẫu đăng ký giá gồm các văn bản và nội dung sau:

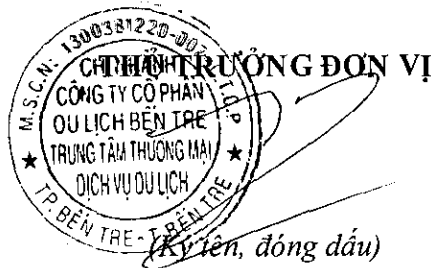
1. Bảng đăng ký mức giá bán cụ thể.
2. Giải trình lý do điều chỉnh giá (trong đó có việc tính mức giá cụ thể áp dụng theo các hướng dẫn, quy định về Quy chế tính giá do cơ quan có thẩm quyền ban hành)

Mức giá bán đăng ký này thực hiện từ ngày 11 / 06/ 2014.

... (tên đơn vị đăng ký) xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đúng đắn của mức giá mà chúng tôi đã đăng ký./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:



Trần Bá Duyên

**Ghi nhận ngày nộp Biểu mẫu đăng ký giá
của cơ quan tiếp nhận Biểu mẫu đăng ký giá**

*(Cơ quan tiếp nhận Biểu mẫu đăng ký giá ghi ngày, tháng, năm
nhận được Biểu mẫu đăng ký giá và đóng dấu công văn đến)*

SỞ TÀI CHÍNH BẾN TRE	
Số: 386	ĐẾN
Ngày: 17/6/2014	
Chuyển:	
Lưu hồ sơ số:	

Tên đơn vị
thực hiện đăng ký giá
Trung Tâm Thương mại Dịch
Vụ Du Lịch
CỬA HÀNG 50 HÙNG
VƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bến Tre, ngày 11 tháng 06 năm 2014

BẢNG ĐĂNG KÝ MỨC GIÁ BÁN CỤ THỂ

(Kèm theo công văn số 191 ngày 11 tháng 06 năm 2014 của Công ty)

Doanh nghiệp là đơn vị (sản xuất hay dịch vụ) : dịch vụ

Đăng ký giá (nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ): bán lẻ cụ thể như sau:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Quy cách, chất lượng	Đơn vị tính	Mức giá đăng ký hiện hành	Mức giá đăng ký mới
	SỮA BỘT DÀNH CHO TRẺ EM				
1	SB Dielac Alpha Step 1 HT 400g	Lon	24	119.000	118.569
2	SB Dielac Alpha Step 2 HT 400g	Lon	24	116.000	115.588
3	SB Dielac Alpha 123 HT 400g	Lon	24	104.000	103.631
4	SB Optimum Step 1 HT 400g	Lon	24	181.900	181.247
5	SB Optimum Step 2 HT 400g	Lon	24	180.000	179.366
6	SB Optimum 123 HT 400g	Lon	24	174.000	173.382
7	SB Optimum Step 4 HT400g	Lon	24	162.900	162.327
8	SB Dielac Pedia 1+ HT400g	Lon	24	171.900	171.281
9	SB Dielac Pedia 3+ HT400g	Lon	24	171.900	171.281
10	SP Dielac Star Care HT400g	Lon	24	99.000	98.659
11	SB Dielac Alpha Step 2 HG 400g	Hop	24	98.000	97.658
12	SB Dielac Alpha 123 HG 400g	Hop	24	90.000	76.274
13	SB Dielac Alpha 456 HG 400g	Hop	24	86.000	85.701
14	SP Dielac Star Care HG400g	Hop	24	84.700	84.403
15	SB Dielac Alpha Step 1 HT 900g	Lon	12	235.000	190.707
16	SB Dielac Alpha Step 2 HT 900g	Lon	12	230.989	199.177
17	SB Dielac Alpha 123 HT 900g	Lon	12	208.000	176.924
18	SB Dielac Alpha 456 HT 900g	Lon	12	202.000	201.289
19	SB Optimum Step 1 HT 900g	Lon	12	376.900	375.562
20	SB Optimum Step 2 HT 900g	Lon	12	373.000	371.690
21	SB Optimum 123 HT 900g	Lon	12	362.000	360.723
22	SB Optimum Step 4 HT900g	Lon	12	327.900	326.744
23	SB Dielac Pedia 1+ HT900g	Lon	12	362.800	294.536

24	SB Dielac Pedia 3+ HT900g	Lon	12	362.800	361.515
25	SP Dielac Star Care HT900g	Lon	12	195.800	195.107
26	Ri-Alpha Bo Rau Cu HT 350g	Lon	24	77.000	76.736
27	Ri-Alpha Heo Bo Xoi HT 350g	Lon	24	77.000	76.736
28	Ri-Alpha Heo Ca Rot HT 350g	Lon	24	77.000	76.736
29	Ri-Alpha Gao Sua HT 350g	Lon	24	62.000	61.776
30	Ri-Alpha Bo Rau Cu HG 200g	Hop	24	49.000	48.818
31	Ri-Alpha Heo Bo Xoi HG 200g	Hop	24	49.000	48.818
32	Ri-Alpha Heo Ca Rot HG 200g	Hop	24	49.000	48.818
33	Ri-Alpha Ga Rau Cu HG 200g	Hop	24	49.000	48.818
34	Ri-Alpha Gao Sua HG 200g	Hop	24	40.000	39.853
35	Ri-Alpha Gao TCay HG 200g	Hop	24	46.500	46.343
36	Ensure chai Vigor	Chai	16		43.000
37	Sữa tươi hà lan 110ml	hộp	48		4.210
38	Sữa tươi hà lan 180ml	hộp	48		6.620
39	Yomost 180ml	hộp	48		6.500
40	Fristi chai	Chai	48		3.200
42	SB grow 3 900g	12	lon		271.000
43	Similac GainPlus IQ 900g	12	lon		425.000
44	Similac GainPlus IQ 1.7kg	6	lon		727.000
45	SB Grow Advance IQ 900g	12	lon		378.000
46	SB Grow Advance IQ 1.7kg	6	lon		641.000
47	SB Grow 1 400g	24	lon		155.000
48	SB Grow 1 900g	12	Lon		323.000
49	SB Grow 2 400g	24	lon		152.000
50	SB Grow 2 900g	12	Lon		308.000
51	SB Grow 3 400g	24	lon		133.000
52	SB Grow 4 400g	24	lon		148.000
53	SB Grow 4 900g	12	Lon		310.000
54	SB Grow 4 1.7kg	6	Lon		537.000
55	Similac Newborn IQ 400g	24	Lon		259.000
56	Similac Newborn IQ 900g	12	Lon		540.000
57	Similac Gain IQ 400g	24	Lon		254.000
58	Similac Gain IQ 900g	12	Lon		530.000
59	Similac GainPlus IQ 400g	24	Lon		209.000
60	Grow Advance IQ 400g	24	Lon		187.000
61	Similac Gainkid IQ 400g	24	Lon		211.000
62	Similac Gainkid IQ 900g	12	Lon		436.000
63	Similac IQ 59ml	48	Hộp		13.000
64	Grow Advance 115ml	48	Hộp		8.300
65	Grow Advance 180ml	48	Hộp		14.000
66	Similac Neosure IQ 370g	24	Lon		249.000
67	Similac Neosure IQ 900g	12	Lon		561.000

68	Similac Neosure 59ml	48	Hộp		11.000
69	Similac Total Comfort 1 360g	24	Lon		277.000
70	Similac Gain Total Comfort 360g	24	Lon		273.000
71	Similac Gain Total Comfort 820g	12	Lon		590.000
72	Gain Plus Total Comfort 360g	24	Lon		253.000
73	Gain Plus Total Comfort 820g	12	Lon		570.000
74	Similac Special Care 24 59ml	48	Hộp		11.000
75	Similac Special Care 30 59ml	48	Hộp		14.000
76	Similac Special Care 24 HP 59ml	48	Hộp		14.000
77	Similac Human Milk Fortifier 0.9g	48	Hộp		10.000
78	Alimentum 400g	24	lon		354.000
79	Similac Spit – up Relief IQ 375g	24	Lon		291.000
80	Similac Isomil IQ 1 400g	24	Lon		291.000
81	Similac Isomil IQ 2 400g	24	Lon		291.000
82	Similac Isomil IQ 3 400g	24	Lon		263.000
83	SB Frisolac Gold 1 400g	24	lon		218.000
84	SB Frisolac Gold 1 900g	12	lon		446.000
85	SB Frisolac Gold 2 900g	12	lon		439.000
86	SB Friso Gold 3 900g	12	lon		401.000
87	SB Friso Gold 3 1.5kg	6	lon		602.000
	SỮA BỘT DÀNH CHO NGƯỜI LỚN				
1	SP DD CanxiPro HT 400g	Lon	24	124.641	127.512
2	SB VNM Diecerna HT 400g	Lon	24	232.000	237.325
3	SB Dielac Mama Vanilla HT 400g	Lon	24	92.000	94.105
4	SB Optimum Mama Vani HT 400g	Lon	24	142.000	145.266
5	SB VNM Sure Prevent HT 400g	Lon	24	196.000	200.508
6	Sua Giam Can HG 525g	Hop	12	272.910	279.191
7	SB Dielac Mama Vanilla HG 400g	Hop	24	82.000	83.875
8	SBot NKCD VNM HG 400g	Hop	24	66.000	67.518
9	VNM Sure Prevent Hop 200ml	Hop	48	22.000	22.506
10	SP DD CanxiPro HT 900g	Lon	12	269.412	275.605
11	SB Dielac Mama Vanilla HT 900g	Lon	12	184.000	188.232
12	SB Optimum Mama Vani HT 900g	Lon	12	300.993	307.912
13	SB NK có đường vinamilk HT 900g	Lon	12		169.103
14	SB VNM Sure Prevent HT 900g	Lon	12	410.000	419.419
15	SB Ensure 400g	Lon	24		316.500
16	SB Ensure 900g	Lon	12		687.500

Phụ lục 4:

BIỂU MẪU ĐĂNG KÝ GIÁ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 122/2010/TT-BTC ngày 12 tháng 8. năm 2010 của Bộ Tài chính)

Tên đơn vị
thực hiện đăng ký giá
Trung Tâm Thương mại
Dịch Vụ Du Lịch
CỬA HÀNG SỮA 65
ĐỒNG KHÔI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bến Tre., ngày 11 tháng 06 năm 2014.

Kính gửi: Sở Vật Giá Tài Chính

Thực hiện quy định tại Thông tư số 122/2010/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2010 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 104/2008/TT-BTC ngày 13 tháng 11 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá, Nghị định số 75/2008/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2008 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2003/NĐ-CP,

Trung Tâm Thương Mại Dịch Vụ Du Lịch gửi Biểu mẫu đăng ký giá gồm các văn bản và nội dung sau:

1. Bảng đăng ký mức giá bán cụ thể.
2. Giải trình lý do điều chỉnh giá (trong đó có việc tính mức giá cụ thể áp dụng theo các hướng dẫn, quy định về Quy chế tính giá do cơ quan có thẩm quyền ban hành)

Mức giá bán đăng ký này thực hiện từ ngày 11 /06/ 2014.

... (tên đơn vị đăng ký) xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đúng đắn của mức giá mà chúng tôi đã đăng ký./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:



Trần Bá Quyền

Ghi nhận ngày nộp Biểu mẫu đăng ký giá
của cơ quan tiếp nhận Biểu mẫu đăng ký giá

(Cơ quan tiếp nhận Biểu mẫu đăng ký giá ghi ngày, tháng, năm
nhận được Biểu mẫu đăng ký giá và đóng dấu công văn đến)

SỞ TÀI CHÍNH BẾN TRE	
Số: 385	ĐẾN
Ngày: 17/6/2014	
Chuyển:	
Lưu hồ sơ số:	

Tên đơn vị
thực hiện đăng ký giá
Trung Tâm Thương mại
Dịch Vụ Du Lịch
CỬA HÀNG SỮA 65
ĐỒNG KHÔI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bến Tre, ngày 11 tháng 06 năm 2014

BẢNG ĐĂNG KÝ MỨC GIÁ BÁN CỤ THỂ

(Kèm theo công văn số 191 ngày 11 tháng 06 năm 2014 của Công ty)

Doanh nghiệp là đơn vị (sản xuất hay dịch vụ) : dịch vụ

Đăng ký giá (nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ): bán lẻ cụ thể như sau:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Quy cách, chất lượng	Đơn vị tính	Mức giá đăng ký hiện hành	Mức giá đăng ký mới
	SỮA BỘT DÀNH CHO TRẺ EM				
1	SB Friso gold 2 400g	24	lon		241.000
2	SB Friso gold 3 400g	24	lon		222.000
3	SB Friso gold 4 900g	12	Lon	386.000	393.000
4	SB Friso gold 4 1.5kg	6	lon		592.000
5	SB Friso Picky eater 400g	24	lon		260.000
6	SB Friso Picky eater 900g	12	lon		542.000
7	SB Frisolac comfort 400g	24	lon		164.000
8	SB Frisolac Premature 400g	24	lon		177.000
9	SB Frisosoy 400g	24	lon		177.000
10	SB Frisolac 1 900g	12	Lon		317.000
11	SB Frisolac 2 900g	12	Lon		307.000
12	SB Friso 3 900g	12	Lon		292.000
13	SB Friso 3 1.5kg	6	Lon		437.000
14	SB Friso 4 900g	12	Lon		261.000
15	DL gold step 1 400g	24	Lon		155.000
16	DL gold step 1 900g	12	Lon		305.000
17	DL gold step 2 400g	24	Lon		155.000
18	DL gold step 2 900g	12	Lon		305.000
19	DL 123 gold 900g	12	Lon		264.000
20	DL 123 gold 1.5kg	6	Lon		400.000
21	DL 456 gold 900g	12	Lon		247.000
22	DL 456 gold 1.5kg	6	Lon		385.000

23	Dutch lady complete 400g	24	Lon		126.000
24	Dutch lady complete 900g	12	Lon		254.000
25	Dutch baby 0-6 grow mau lớn 400g	24	Lon	129.000	127.000
26	Dutch baby 0-6 grow mau lớn 400g HG	24	Hộp	104.000	102.000
27	Dutch baby 0-6 grow mau lớn 900g	12	Lon	256.000	254.000
28	Dutch baby 6-12 tập đi 400g HG	24	Hộp	101.000	99.000
29	Dutch baby 6-12 tập đi 900g	12	Lon	250.000	248.000
30	Dutch lady 1-2 tò mò 400g HG	24	Hộp	89.000	87.000
31	Dutch lady 1-2 tò mò 900g	12	Lon	220.000	218.000
32	Dutch lady 1-2 tò mò 1.5kg	6	Lon	340.000	338.000
33	Dutch lady 2-4 khám phá 400g HG	24	Hộp	87.000	85.000
34	Dutch lady 2-4 khám phá 900g	12	Lon	214.000	212.000
35	Dutch lady 2-4 khám phá 1.5kg	6	Lon	331.000	329.000
36	Dutch lady 4-6 sáng tạo 400g HG	24	Hộp	85.000	83.000
37	Dutch lady 4-6 sáng tạo 900g	12	Lon	210.000	208.000
38	Dutch lady 4-6 sáng tạo 1.5kg	6	Lon	324.000	322.000
39	SB Nuti IQ 123 400g HG	24	Hộp	90.000	80.000
40	SB Nuti IQ 123 900g	12	lon	208.000	185.500

Phụ lục 4:

BIỂU MẪU ĐĂNG KÝ GIÁ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 122/2010/TT-BTC ngày 12 tháng 8, năm 2010 của Bộ Tài chính)

Tên đơn vị
thực hiện đăng ký giá
Trung Tâm Thương mại
Dịch Vụ Du Lịch
CỬA HÀNG SỮA 65
ĐỒNG KHÔI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bến Tre., ngày 11 tháng 06 năm 2014.

Kính gửi: Sở Vật Giá Tài Chính

Thực hiện quy định tại Thông tư số 122/2010/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2010 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 104/2008/TT-BTC ngày 13 tháng 11 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá, Nghị định số 75/2008/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2008 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2003/NĐ-CP

Trung Tâm Thương Mại Dịch Vụ Du Lịch gửi Biểu mẫu đăng ký giá gồm các văn bản và nội dung sau:

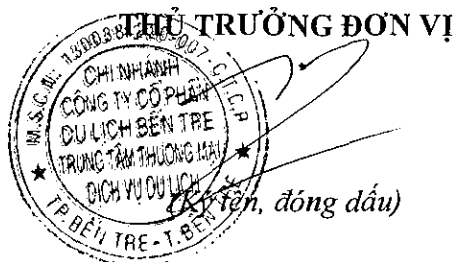
1. Bảng đăng ký mức giá bán cụ thể.
2. Giải trình lý do điều chỉnh giá (trong đó có việc tính mức giá cụ thể áp dụng theo các hướng dẫn, quy định về Quy chế tính giá do cơ quan có thẩm quyền ban hành)

Mức giá bán đăng ký này thực hiện từ ngày 11 /06/ 2014.

... (tên đơn vị đăng ký) xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đúng đắn của mức giá mà chúng tôi đã đăng ký/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:



Ghi nhận ngày nộp Biểu mẫu đăng ký giá
của cơ quan tiếp nhận Biểu mẫu đăng ký giá

(Cơ quan tiếp nhận Biểu mẫu đăng ký giá ghi ngày, tháng, năm
nhận được Biểu mẫu đăng ký giá và đóng dấu công văn đến)

SỞ TÀI CHÍNH BẾN TRE	
Số: 384	Ngày: 17/6/2014
Chuyên:	
Lưu hồ sơ số:	

Tên đơn vị
thực hiện đăng ký giá
Trung Tâm Thương mại
Dịch Vụ Du Lịch
CỬA HÀNG SỮA 65
ĐỒNG KHÔI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bến Tre, ngày 11 tháng 06 năm 2014

BẢNG ĐĂNG KÝ MỨC GIÁ BÁN CỤ THỂ

(Kèm theo công văn số 191 ngày 11 tháng 06 năm 2014 của Công ty)

Doanh nghiệp là đơn vị (sản xuất hay dịch vụ) : dịch vụ

Đăng ký giá (nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ): bán lẻ cụ thể như sau:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Quy cách, chất lượng	Đơn vị tính	Mức giá đăng ký hiện hành	Mức giá đăng ký mới
	SỮA BỘT DÀNH CHO TRẺ EM				
1	SB Pediasure 850g	12	lon		590.000
2	ST Pediaplus 110ml	48	Hộp	9.250	10.000
3	ST Pediaplus 180ml	48	Hộp	14.250	14.500
4	SB grow 3 900g	12	lon	302.000	271.000
5	Similac GainPlus IQ 900g	12	lon	491.000	425.000
6	Similac GainPlus IQ 1.7kg	6	lon	835.000	727.000
7	SB Grow Advance IQ 900g	12	lon	423.000	378.000
8	SB Grow Advance IQ 1.7kg	6	lon	716.000	641.000
9	SB Grow 1 400g	24	lon	160.000	155.000
10	SB Grow 1 900g	12	Lon	331.500	323.000
11	SB Grow 2 400g	24	lon	157.000	152.000
12	SB Grow 2 900g	12	Lon	315.000	308.000
13	SB Grow 3 400g	24	lon	145.500	133.000
14	SB Grow 4 400g	24	lon	145.000	148.000
15	SB Grow 4 900g	12	Lon	302.000	310.000
16	SB Grow 4 1.7kg	6	Lon	522.000	537.000
17	Similac Newborn IQ 400g	24	Lon	265.000	259.000
18	Similac Newborn IQ 900g	12	Lon	551.000	540.000
19	Similac Gain IQ 400g	24	Lon	260.000	254.000
20	Similac Gain IQ 900g	12	Lon	541.000	530.000
21	Similac GainPlus IQ 400g	24	Lon	236.000	209.000
22	Grow Advance IQ 400g	24	Lon	207.000	187.000

23	Similac Gainkid IQ 400g	24	Lon		211.000
24	Similac Gainkid IQ 900g	12	Lon	445.000	436.000
25	Similac IQ 59ml	48	Hộp		13.000
26	Grow Advance 115ml	48	Hộp		8.300
27	Grow Advance 180ml	48	Hộp	15.500	14.000
28	Similac Neosure IQ 370g	24	Lon	255.000	249.000
29	Similac Neosure IQ 900g	12	Lon	572.000	561.000
30	Similac Neosure 59ml	48	Hộp		11.000
31	Similac Total Comfort 1 360g	24	Lon	290.000	277.000
32	Similac Gain Total Comfort 360g	24	Lon	279.000	273.000
33	Similac Gain Total Comfort 820g	12	Lon		590.000
34	Gain Plus Total Comfort 360g	24	Lon	259.000	253.000
35	Gain Plus Total Comfort 820g	12	Lon		570.000
36	Similac Special Care 24 59ml	48	Hộp		11.000
37	Similac Special Care 30 59ml	48	Hộp		14.000
38	Similac Special Care 24 HP 59ml	48	Hộp		14.000
39	Similac Human Milk Fortifier 0.9g	48	Hộp		10.000
40	Alimentum 400g	24	lon		354.000
41	Similac Spit – up Relief IQ 375g	24	Lon		291.000
42	Similac Isomil IQ 1 400g	24	Lon		291.000
43	Similac Isomil IQ 2 400g	24	Lon		291.000
44	Similac Isomil IQ 3 400g	24	Lon		263.000
45	Enfalac Premature 400g	24	lon	239.500	216.000
46	Enfa mama A + 400g	12	Lon		213.000
47	Enfa mam A+ 900g	6	Lon		430.000
48	Enfa mil A+1 400g	12	lon		215.000
49	Enfamil A+ 1 900g	6	lon		438.000
50	Enfamil A+2 400g	12	lon		219.000
51	Enfamil A+2 900g	6	Lon		417.000
52	Enfa grow A+3 400g	12	Lon		197.000
53	Enfa grow A+3 650g giấy	12	Hộp		265.000
54	Enfa grow A+3 900g	6	Lon		355.000
55	Enfa grow A+31.8kg	6	Lon		647.000
56	Enfagrow A+4 400g	12	Lon		167.000
57	Enfagrow A+4 650g giấy	12	Hộp		226.000
58	Enfagrow A+4 900g	6	Lon		339.000
59	Enfalac gentle care 400g	6	lon	270.000	249.000
60	Enfa mil A+1 Brain Plus 400g	12	lon	281.0000	259.000
61	Enfamil A+1 Brain Plus 900g	6	lon	583.000	538.000
62	Enfamil A+2 Brain Plus 400g	12	lon	270.000	248.000
63	Enfamil A+2 Brain Plus 900g	6	Lon	554.000	512.000
64	Enfa grow A+3 Brain Plus 400g	12	Lon	242.000	223.000
65	Enfa grow A+3 Brain Plus 900g	6	Lon	491.000	453.000

66	Enfa grow A+3 Brain Plus1.8kg	6	Lon	895.000	804.000
67	Enfa mama A+ Brain Plus 400g	12	Lon	220.000	229.000
68	Enfa mam A+Brain plus 900g	6	Lon	452.000	469.000
69	Enfagrow A+4 Brain Plus 400g	12	Lon	205.000	189.000
70	Enfagrow A+4 Brain Plus 900g	6	Lon	416.000	384.000
71	Enfa grow A+3 Brain Plus 650g giấy	12	Hộp	326.000	300.000
72	Enfagrow A+4 Brain Plus 650g giấy	12	Hộp	278.000	256.000
73	Enfa grow A+4 Brain Plus1.8kg	6	Lon	758.000	700.000
74	Enfamil A+ Lactofree Brain Plus 400g	24	Lon	264.000	243.000
75	Enfamil A+ gentle care Brain Plus	24	Lon	310.000	285.000
76	Enfa grow A+3 Brain Plus 180ml	8	Lốc	58.500	53.000
77	Enfa grow A+4 Brain Plus 180ml	8	Lốc	58.500	53.000
78	SB Nuti IQ Mum Gold 900g	12	Lon	292.000	286.000
79	SB Nuti IQ 1 900g	12	Lon	330.000	326.000
80	SB Nuti IQ gold 123 900g	12	Lon	320.000	313.000
81	SB Nuvita grow 900g	12	Lon	252.000	236.000
82	SB Enplus gold 900g	12	Lon	406.500	394.000
83	SB Pedialplus 900g	12	Lon	412.000	395.000
84	SB Growplus + tăng cân 900g	12	Lon	226.000	221.000
85	SB Growplus + suy dinh dưỡng 900g	12	Lon	376.000	360.000
86	SB Frisolac Gold 1 400g	24	lon		218.000
87	SB Frisolac Gold 1 900g	12	lon	503.000	446.000
88	SB Frisolac Gold 2 900g	12	lon	497.000	439.000
89	SB Friso Gold 3 900g	12	lon	486.000	401.000
90	SB Friso Gold 3 1.5kg	6	lon		602.000
91	SB Dielac Alpha Step 1 HT 400g	Lon	24	120.000	119.000
92	SB Dielac Alpha Step 2 HT 400g	Lon	24	117.000	116.000
93	SB Dielac Alpha 123 HT 400g	Lon	24	105.000	104.000
94	SB Optimum Step 1 HT 400g	Lon	24	185.000	182.000
95	SB Optimum Step 2 HT 400g	Lon	24	181.000	180.000
96	SB Optimum 123 HT 400g	Lon	24	175.000	174.000
97	SB Optimum Step 4 HT400g	Lon	24	166.000	163.000
98	SB Dielac Pedia 1+ HT400g	Lon	24	175.000	172.000
99	SB Dielac Pedia 3+ HT400g	Lon	24	175.000	172.000
100	SP Dielac Star Care HT400g	Lon	24	99.000	99.000
101	SB Dielac Alpha Step 2 HG 400g	Hop	24	99.000	98.000
102	SB Dielac Alpha 123 HG 400g	Hop	24	91.000	77.000
103	SB Dielac Alpha 456 HG 400g	Hop	24	87.000	86.000
104	SP Dielac Star Care HG400g	Hop	24	85.000	85.000
105	SB Dielac Alpha Step 1 HT 900g	Lon	12	236.000	191.000
106	SB Dielac Alpha Step 2 HT 900g	Lon	12	232.000	200.000
107	SB Dielac Alpha 123 HT 900g	Lon	12	209.000	177.000

108	SB Dielac Alpha 456 HT 900g	Lon	12	203.000	202.000
109	SB Optimum Step 1 HT 900g	Lon	12	380.000	376.000
110	SB Optimum Step 2 HT 900g	Lon	12	374.000	372.000
111	SB Optimum 123 HT 900g	Lon	12	363.000	361.000
112	SB Optimum Step 4 HT900g	Lon	12	331.000	327.000
113	SB Dielac Pedia 1+ HT900g	Lon	12	369.000	295.000
114	SB Dielac Pedia 3+ HT900g	Lon	12	369.000	362.000
115	SP Dielac Star Care HT900g	Lon	12	196.000	196.000
116	Ri-Alpha Bo Rau Cu HT 350g	Lon	24		77.000
117	Ri-Alpha Heo Bo Xoi HT 350g	Lon	24		77.000
118	Ri-Alpha Heo Ca Rot HT 350g	Lon	24		77.000
119	Ri-Alpha Gao Sua HT 350g	Lon	24		62.000
120	Ri-Alpha Bo Rau Cu HG 200g	Hop	24	49.500	49.000
121	Ri-Alpha Heo Bo Xoi HG 200g	Hop	24	49.500	49.000
122	Ri-Alpha Heo Ca Rot HG 200g	Hop	24	49.500	49.000
123	Ri-Alpha Ga Rau Cu HG 200g	Hop	24	49.500	49.000
124	Ri-Alpha Gao Sua HG 200g	Hop	24	40.500	40.000
125	Ri-Alpha Gao TCay HG 200g	Hop	24	47.000	47.000
	SỮA BỘT DÀNH CHO NGƯỜI LỚN				
1	Ensure gold 850g	12	lon		687.500
2	SB Diabecare gold 900g	12	Lon	525.000	491.000
3	SP DD CanxiPro HT 400g	Lon	24	125.000	128.000
4	SB VNM Diecerna HT 400g	Lon	24	233.000	238.000
5	SB Dielac Mama Vanilla HT 400g	Lon	24	93.000	95.000
6	SB Optimum Mama Vani HT 400g	Lon	24	144.000	146.000
7	SB VNM Sure Prevent HT 400g	Lon	24	197.000	201.000
8	Sua Giam Can HG 525g	Hop	12		280.000
9	SB Dielac Mama Vanilla HG 400g	Hop	24	83.000	84.000
10	SBot NKCD VNM HG 400g	Hop	24	67.000	68.000
11	VNM Sure Prevent Hop 200ml	Hop	48	22.000	23.000
12	SP DD CanxiPro HT 900g	Lon	12	270.000	276.000
13	SB Dielac Mama Vanilla HT 900g	Lon	12	185.000	189.000
14	SB Optimum Mama Vani HT 900g	Lon	12	302.000	308.000
15	SB NK có đường vinamilk HT 900g	Lon	12		170.000
16	SB VNM Sure Prevent HT 900g	Lon	12	411.000	420.000

Phụ lục 4:

BIỂU MẪU ĐĂNG KÝ GIÁ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 122/2010 TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2010 của Bộ Tài chính)

Tên đơn vị
thực hiện đăng ký giá

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SỞ TÀI CHÍNH BẾN TRE	
Số: 382	ĐẾN
Ngày: 16/6/2014	
Chuyển:	
Lưu hồ sơ số:	Kính gửi:

Bến Tre ngày 16 tháng 06 năm 2014

..... (Tên cơ quan tiếp nhận Biểu mẫu đăng ký giá)

Thực hiện quy định tại Thông tư số 122/2010/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2010 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 104/2008/TT-BTC ngày 13 tháng 11 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá, Nghị định số 75/2008/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2008 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2003/NĐ-CP

... (tên đơn vị đăng ký) gửi Biểu mẫu đăng ký giá gồm các văn bản và nội dung sau:

1. Bảng đăng ký mức giá bán cụ thể.
2. Giải trình lý do điều chỉnh giá (trong đó có việc tính mức giá cụ thể áp dụng theo các hướng dẫn, quy định về Quy chế tính giá do cơ quan có thẩm quyền ban hành)

Mức giá ban đăng ký này thực hiện từ ngày ... / ... /

... (tên đơn vị đăng ký) xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đúng đắn của mức giá mà chúng tôi đã đăng ký.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:

THỦ TRƯỞNG ĐƠN

(Ký tên, đóng)



Ghi nhận ngày nộp Biểu mẫu đăng ký giá
của cơ quan tiếp nhận Biểu mẫu đăng ký giá

Phạm Thị Tuyết Nga

(Cơ quan tiếp nhận Biểu mẫu đăng ký giá ghi ngày, tháng, năm
nhận được Biểu mẫu đăng ký giá và đóng dấu công văn đến)

Tên đơn vị
thực hiện đăng ký giá

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày 16 tháng 06 năm 2014

BẢNG ĐĂNG KÝ MỨC GIÁ BÁN CỤ THỂ

(Kèm theo công văn số.....ngày.....tháng.....năm.....của Công ty.....)

Doanh nghiệp là đơn vị (sản xuất hay dịch vụ).....

Đăng ký giá (nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ):.....cụ thể như sau:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Quy cách, chất lượng	Đơn vị tính	Mức giá đăng ký hiện hành	Mức giá đăng ký mới
1	Abbott Grow 1 <	lm	lm	158.000	148.000
2	Abbott Grow 1 >	lm	lm	329.000	308.000
3	Abbott Grow 2 <	lm	lm	155.000	145.000
4	Abbott Grow 2 >	lm	lm	312.000	293.000
5	Abbott Grow 3 <	lm	lm	144.000	127.000
6	Abbott Grow 4 <	lm	lm	143.000	141.000
7	Abbott Grow 4 >	lm	lm	299.000	295.000
8	Abbott Grow 4 - Dai	lm	lm	519.000	511.000
9	Similac IQ 1 <	lm	lm	263.000	247.000
10	Similac IQ 1 >	lm	lm	548.000	514.000
11	Similac IQ 2 <	lm	lm	258.000	242.000
12	Similac IQ 2 >	lm	lm	538.000	505.000
13	gain plus IQ 3 <	lm	lm	234.000	199.000
14	Grow IQ 3+ <	lm	lm	205.000	178.000
15	Total Comfort 1 <	lm	lm	282.000	264.000
16	Total Comfort 2 <	lm	lm	277.000	260.000
17	Total Comfort 3 <	lm	lm	257.000	241.000
18	Total Comfort 3 >	lm	lm	579.000	543.000



Phạm Thị Tuyết Nga

Tên đơn vị
thực hiện đăng ký giá

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày 16 tháng 06 năm 2014

BẢNG ĐĂNG KÝ MỨC GIÁ BÁN CỤ THỂ

(Kèm theo công văn số..... ngày..... tháng..... năm..... của Công ty.....)

Doanh nghiệp là đơn vị (sản xuất hay dịch vụ).....

Đăng ký giá (nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ):..... cụ thể như sau:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Quy cách, chất lượng	Đơn vị tính	Mức giá đăng ký hiện hành	Mức giá đăng ký mới
1	Diets Canxi <		lon	125.000	127.512
2	Diets MaMa <		lon	92.000	94.106
3	Optimum 2 <		lon	178.000	179.366
4	Optimum 3 <		lon	172.000	173.382
5	pedia <		lon	174.000	171.281
6	Diets Sữa <		lon	196.000	200.508
7	Diets 123 giảm <		Hộp	90.000	76.274
8	Diets tập 1 >		lon	235.000	190.707
9	Diets tập 2 >		lon	231.000	199.177
10	Diets 123 >		lon	208.000	176.924
11	Diets Canxi >		lon	270.000	275.605
12	Diets MaMa >		lon	184.000	188.232
13	Optimum 1 >		lon	379.000	375.562
14	Optimum 2 >		lon	373.000	371.690
15	Optimum 3 >		lon	362.000	360.723
16	pedia 1 + >		lon	368.000	294.536
17	pedia 3 + >		lon	368.000	361.515
18	Diets Sữa >		lon	410.000	419.419
19	bột heo giảm >		Hộp	49.000	48.818
20	bột bò giảm >		Hộp	49.000	48.818
21	bột ngọt giảm >		Hộp	40.000	39.853



Phạm Thị Tuyết Nga

Tên đơn vị
thực hiện đăng ký giá

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

..... ngày 16 tháng 06 năm 2014

BẢNG ĐĂNG KÝ MỨC GIÁ BÁN CU THỂ

(Kèm theo công văn số.....ngày.....tháng.....năm.....của Công ty.....)

Doanh nghiệp là đơn vị (sản xuất hay dịch vụ).....

Đăng ký giá (nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ):.....cụ thể như sau:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Quy cách, chất lượng	Đơn vị tính	Mức giá đăng ký hiện hành	Mức giá đăng ký mới
1	frisô gold 2	<	lcm	241.000	228.200
2	frisô gold 3	<	lcm	218.000	209.700
3	frisô gold 4	>	lcm	381.000	370.900
4	frisô gold 4 Đại		lcm	572.000	559.200
5	frisô pedia	<	lcm	260.000	245.800
6	frisô pedia	>	lcm	542.000	512.300
7	frisô 1	>	lcm	303.000	300.000
8	frisô 2	>	lcm	293.000	290.000
9	frisô 3	>	lcm	277.000	276.200
10	frisô 3 Đại		lcm	420.000	413.200
11	frisô 4	>	lcm	248.000	247.000
12	HL gold 1	<	lcm	150.000	146.300
13	HL gold 1	>	lcm	299.000	288.000
14	HL gold 2	<	lcm	148.000	146.300
15	HL gold 2	>	lcm	292.000	288.000
16	HL gold 123	>	lcm	264.000	249.400



Phạm Thị Tuyết Nga

Tên đơn vị
thực hiện đăng ký giá

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày 16 tháng 06 năm 2014

BẢNG ĐĂNG KÝ MỨC GIÁ BÁN CỤ THỂ

(Kèm theo công văn số..... ngày..... tháng..... năm..... của Công ty.....)

Doanh nghiệp là đơn vị (sản xuất hay dịch vụ).....

Đăng ký giá (nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ):..... cụ thể như sau:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Quy cách, chất lượng	Đơn vị tính	Mức giá đăng ký hiện hành	Mức giá đăng ký mới
1	HL gold 123 Dai		lcm	399.000	377.600
2	HL gold 456 >		lcm	247.000	233.600
3	HL gold 456 Dai		lcm	377.000	363.500
4	Complete <		lcm	120.000	119.400
5	Complete >		lcm	240.000	239.800
6	HL 0-6 Tháng giầy		Hộp	102.000	96.500
7	HL 0-6 Tháng >		lcm	254.000	240.200
8	HL 6-12 Tháng giầy		Hộp	99.000	93.500
9	HL 6-12 Tháng >		lcm	248.000	234.400
10	HL 1-2 Tuổi giầy		Hộp	87.000	82.300
11	HL 1-2 Tuổi >		lcm	218.000	206.100
12	HL 1-2 Tuổi Dai		lcm	338.000	319.500
13	HL 2-4 Tuổi giầy		Hộp	85.000	80.300
14	HL 2-4 Tuổi >		lcm	212.000	200.400
15	HL 2-4 Tuổi Dai		lcm	329.000	311.000
16	HL 4-6 Tuổi giầy		Hộp	83.000	78.500
17	HL 4-6 Tuổi >		lcm	208.000	196.600
18	HL 4-6 Tuổi Dai		lcm	322.000	304.400



Phạm Thị Tuyết Nga

Phụ lục 4:

BIỂU MẪU ĐĂNG KÝ GIÁ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 122/2010 TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2010 của Bộ Tài chính)

Tên đơn vị
thực hiện đăng ký giá

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SỔ TÀI CHÍNH BẾN TRE	
Số: 381	ĐẾN
Ngày: 16.1.2014	
Chuyển:	
Lưu hồ sơ số:	

Bến Tre ngày 11 tháng 06 năm 2014

Kính gửi: (Tên cơ quan tiếp nhận Biểu mẫu đăng ký giá)

Thực hiện quy định tại Thông tư số 122/2010/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2010 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 104/2008/TT-BTC ngày 13 tháng 11 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá, Nghị định số 75/2008/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2008 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2003/NĐ-CP

... (tên đơn vị đăng ký) gửi Biểu mẫu đăng ký giá gồm các văn bản và nội dung sau:

1. Bảng đăng ký mức giá bán cụ thể.
2. Giải trình lý do điều chỉnh giá (trong đó có việc tính mức giá cụ thể áp dụng theo các hướng dẫn, quy định về Quy chế tính giá do cơ quan có thẩm quyền ban hành)

Mức giá ban đăng ký này thực hiện từ ngày ... / ... /

... (tên đơn vị đăng ký) xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đúng đắn của mức giá mà chúng tôi đã đăng ký...

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)



Ghi nhận ngày nộp Biểu mẫu đăng ký giá
của cơ quan tiếp nhận Biểu mẫu đăng ký giá

Phạm Thị Út

(Cơ quan tiếp nhận Biểu mẫu đăng ký giá ghi ngày, tháng, năm
nhận được Biểu mẫu đăng ký giá và đóng dấu công văn đến)

Tên đơn vị
thực hiện đăng ký giá

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày 11 tháng 06 năm 2014

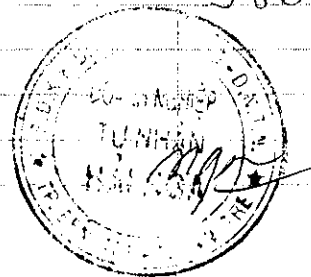
BẢNG ĐĂNG KÝ MỨC GIÁ BÁN CỤ THỂ

(Kèm theo công văn số.....ngày.....tháng.....năm.....của Công ty.....)

Doanh nghiệp là đơn vị (sản xuất hay dịch vụ).....

Đăng ký giá (nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ):.....cụ thể như sau:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Quy cách, chất lượng	Đơn vị tính	Mức giá đăng ký hiện hành	Mức giá đăng ký mới
1	Enja Mama <	(Mẫu Mới)	lcm	219.900	219.900
2	Enja Ma Ma >	(Mẫu Mới)	lcm	451.400	451.400
3	Enja Nil 1 A+ <	(Mẫu Mới)	lcm	280.600	253.200
4	Enja Nil 1 A+ >	(Mẫu Mới)	lcm	582.100	525.200
5	Enja Nil 2 A+ <	(Mẫu Mới)	lcm	269.100	242.800
6	Enja Nil 2 A+ >	(Mẫu Mới)	lcm	554.000	499.800
7	Enja Grow 3 A+ <	(Mẫu Mới)	lcm	241.600	218.000
8	Enja Grow 3 A+ >	(Mẫu Mới)	lcm	490.100	442.300
9	Enja Grow 3 A+ Đai	(Mẫu Mới)	lcm	894.200	785.000
10	Enja Grow 4 A+ <	(Mẫu Mới)	lcm	205.000	185.000
11	Enja Grow 4 A+ >	(Mẫu Mới)	lcm	415.700	375.100
12	pediasua >	850g	lcm		586.500



Phạm Thị Tuyết Nga

Tên đơn vị
thực hiện đăng ký giá

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày 11 tháng 06 năm 2014

BẢNG ĐĂNG KÝ MỨC GIÁ BÁN CỤ THỂ

(Kèm theo công văn số ngày tháng năm của Công ty.....)

Doanh nghiệp là đơn vị (sản xuất hay dịch vụ).....

Đăng ký giá (nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ):.....cụ thể như sau:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Quy cách, chất lượng	Đơn vị tính	Mức giá đăng ký hiện hành	Mức giá đăng ký mới
1	Enya MaMa >	(Mẫu cũ)	lớn	414.000	414.000
2	Enya Mil 1 A+ <	(Mẫu cũ)	lớn	262.000	209.877
3	Enya Mil 1 A+ >	(Mẫu cũ)	lớn	534.000	427.610
4	Enya Mil 2 A+ <	(Mẫu cũ)	lớn	251.000	214.500
5	Enya Grow 3 A+ <	(Mẫu cũ)	lớn	226.000	192.400
6	Enya Grow 4 A+ <	(Mẫu cũ)	lớn	192.000	163.300
7	Enya Grow 4 A+ >	(Mẫu cũ)	lớn	389.000	331.000
8	Enya Grow 3 A+ Đại	(Mẫu cũ)	lớn	836.000	631.874
9	Glucerna >	850g	lớn		690.000

Phạm Thị Tuyết Nga